

# TIẾN HÓA TRẦM TÍCH PLIOCEN - ĐỆ TỬ

## VÙNG THỀM LỤC ĐỊA TỪ QUẢNG NAM ĐẾN BÌNH THUẬN

1. Họ tên nghiên cứu sinh: **ĐINH XUÂN THÀNH**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 27/12/1974
4. Nơi sinh: Nghệ An
5. Quyết định công nhận nghiên cứu sinh số: 2259/SĐH ngày 07/12/2006
6. Các thay đổi trong quá trình đào tạo: không.
7. Tên đề tài luận án: Tiến hóa trầm tích Pliocen - Đệ tứ vùng thềm lục địa từ Quảng Nam đến Bình Thuận.
8. Chuyên ngành: Thạch học
9. Mã số: 62 44 57 01
10. Cán bộ hướng dẫn khoa học: 1. GS.TS. Trần Nghi; 2. TS. Doãn Đình Lâm
11. Tóm tắt các kết quả mới của luận án

Trên cơ sở tổng hợp, phân tích các mô hình địa tầng phân tập trên thế giới và phân tích đặc điểm trầm tích Pliocen - Đệ tứ vùng nghiên cứu, luận án đã lựa chọn mô hình địa tầng phân tập của Coe. A.L và nnk, 2003 áp dụng nghiên cứu tiến hóa trầm tích Pliocen - Đệ tứ vùng thềm lục địa từ Quảng Nam đến Bình Thuận. Kết quả nghiên cứu cho thấy trầm tích Pliocen - Đệ tứ thềm lục địa từ Quảng Nam đến Bình Thuận tiến hóa theo 8 chu kỳ ( $N_2^1$ ,  $N_2^2$ ,  $N_2^3$ ,  $Q_1^1$ ,  $Q_1^{2a}$ ,  $Q_1^{2b}$ ,  $Q_1^{3a}$ ,  $Q_1^{3b}$ - $Q_2$ ) tương ứng 8 chu kỳ dao động mực nước biển tương đối. Trầm tích có kích thước hạt mịn dần từ dưới lên trong mỗi chu kỳ và có xu hướng giảm dần từ chu kỳ 4 đến chu kỳ 8. Trong Pliocen - Đệ tứ biên độ dao động theo chiều ngang của mực nước biển (biển thoái - biển tiến) có quy luật chung là dịch chuyển dần về phía biển. Thềm lục địa hiện tại được xây dựng chủ yếu bằng khối lượng trầm tích lục nguyên khổng lồ tương châu thổ ngập nước hình thành trong các giai đoạn biển thoái do dao động mực nước biển trong Pliocen - Đệ tứ và nâng kiến tạo ở phần lục địa đến thềm trong, sụt lún ở thềm ngoài. Dao động mực nước biển từ khoảng 5.000 năm đến nay là những dao động biên độ nhỏ nằm trong xu thế hạ thấp mực nước biển trong chu kỳ lớn hơn. Sa khoáng trong trầm tích Pliocen - Đệ tứ chủ yếu tập trung ở phần trên các mặt bào mòn biển tiến và các đới đường bờ cổ 100-120m, 50 - 60m, 25 - 30m nước.

12. Khả năng ứng dụng trong thực tiễn:

Kết quả luận án góp phần lựa chọn mô hình địa tầng phân tập phù hợp áp dụng nghiên cứu thực tiễn trầm tích Pliocen - Đệ tứ thềm lục địa và các vùng đồng bằng ven biển Việt Nam,

làm cơ sở khoa học phục vụ nghiên cứu địa chất khoáng sản, địa kỹ thuật - địa chất môi trường và dao động mực nước biển trong Pliocen-Đệ tứ ở Việt Nam.

13. Những hướng nghiên cứu tiếp theo: không

14. Các công trình công bố có liên quan đến luận án:

1. Tran Nghi, Nguyen Thanh Lan, Dinh Xuan Thanh, Pham Nguyen Ha Vu, Nguyen Hoang Son, Tran Thi Thanh Nhan (2007), "Quaternary sedimentary cycles in relation to sea level change in Vietnam", *VNU Journal of Science, Earth Sciences*, (23), pp. 235-243.
2. Tran Nghi, Dinh Xuan Thanh, Nguyen Thanh Lan, Tran Thi Thanh Nhan, Pham Nguyen Ha Vu (2007), "Quaternary geological map of the continental shelf of Vietnam at the scale of 1:1,000,000", *Journal of Science, Earth Science. Vietnam National University, Hanoi*, T.XXIII (No1), pp. 1-9.
3. Trần Nghi, Đinh Xuân Thành, Nguyễn Thanh Lan (2007), "Biển tiến Pleistocen muộn - Holocen sớm-giữa trên lãnh hải và lãnh thổ Việt Nam", *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Biển*, tập 7 (số 3), tr. 1-17.
4. Đinh Xuân Thành, Trần Nghi, Nguyễn Thanh Lan, Hoàng Văn Thà (2008), "Đặc điểm, nguồn gốc và điều kiện thành tạo vật liệu hạt thô trong trầm tích đáy Vịnh Bắc Bộ", *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Biển*, tập 8 (số 1), tr. 35-44.
5. Tran Nghi, Dinh Xuan Thanh, Tran Thi Thanh Nhan, Nguyen Dinh Thai, (2009), "Sequence stratigraphy of Quaternary depositions on the land and at the continental shelf of Vietnam", *VNU Journal of Science, Earth Science*, (25), pp. 32-39.